

Hậu Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2020-2021

1. Mục đích và yêu cầu

1.1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục bên trong phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Nhằm cải tiến chất lượng giáo dục đào tạo, chất lượng trong công tác quản lý của Nhà trường, đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin gồm cơ sở dữ liệu và hạ tầng thông tin đồng bộ hiện đại tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của Nhà trường.

- Phát triển văn hóa chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

- Trường đạt kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.

1.2. Yêu cầu

Kế hoạch được xây dựng phải phù hợp tình hình thực tiễn của Nhà trường, tính khả thi cao.

Các đơn vị chủ động triển khai và phối hợp thực hiện theo từng nội dung được phân công trong kế hoạch.

2. Nội dung

Đề đạt được mục tiêu chất lượng năm học, Nhà trường xác định Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021, gồm các nội dung chính sau đây:

STT	Công việc cần triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng kế hoạch chiến lược về ĐBCL cho giai đoạn 2021-2025 kèm theo các chỉ tiêu cụ thể cho giai đoạn	Tháng 02/2021	Phòng Quản lý chất lượng	Các đơn vị trong toàn Trường
2	Rà soát và kiện toàn mạng lưới ĐBCL nhà trường	Tháng 03/2021	Hội đồng Đảm bảo chất lượng	Mạng lưới ĐBCL ở các đơn vị
3	Lập kế hoạch triển khai rà soát, cập nhật hệ thống thông tin ĐBCL (gồm hệ thống văn bản, thông tin sơ cấp, thứ cấp)	Từ tháng 03/2021	Phòng Quản lý chất lượng	Các đơn vị trong toàn Trường
4	Ban hành quy định riêng biệt về Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng	Từ tháng 03/2021	Hội đồng Đảm bảo chất lượng	Mạng lưới ĐBCL ở các đơn vị
5	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý tích hợp các thông tin ĐBCL	Từ năm học 2020-2021	Phòng Quản lý chất lượng TT. TK- TT&CNPM	Các đơn vị trong toàn Trường

STT	Công việc cần triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
6	Đăng ký tham gia lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo đảm bảo chất lượng	Theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và đào tạo cũng như các Trung tâm Kiểm định	Phòng Quản lý chất lượng	Các đơn vị liên quan
7	Thực hiện công khai về các điều kiện ĐBCLGD	Tháng 06/2021	Phòng Quản lý chất lượng	Các đơn vị liên quan
8	Đánh giá ngoài theo Bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 12/2020	Hội đồng Tự đánh giá	Các đơn vị trong toàn Trường
9	Lập kế hoạch Tự đánh giá ít nhất 01 chương trình đào tạo tiêu biểu theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	Tháng 07/2021	Hội đồng Đảm bảo chất lượng	Các đơn vị trong toàn Trường
10	Tiếp tục triển khai các kế hoạch cải tiến sau tự đánh giá cơ sở giáo dục	Năm học 2020-2021	Hội đồng Tự đánh giá	Các đơn vị trong toàn Trường
11	Quy hoạch nhân sự trong năm học 2020-2021	Năm học 2020-2021	P. Tổ chức Hành chính	Các đơn vị liên quan
12	Rà soát việc thực hiện chuẩn đầu ra; rà soát, bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra.	Mỗi học kỳ	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	Các khoa
13	Bổ sung và xây dựng dữ liệu ngân hàng đề thi theo hệ thống tín chỉ.	Mỗi học kỳ	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	Các khoa
14	Tổng hợp, đánh giá kết quả học tập của sinh viên thông qua kết quả kỳ thi	Sau các kỳ thi	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	TT. Công nghệ phần mềm
15	Đánh giá chất lượng đề thi, đáp án các môn học	Sau các kỳ thi	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	TT. Công nghệ phần mềm
16	Đánh giá, đề nghị điều chỉnh/ xây dựng mới chức năng phần mềm để phù hợp với người dùng hơn nữa	Mỗi năm học	Các đơn vị liên quan	
17	Khảo sát về tình hình việc làm và thu nhập sinh viên tốt nghiệp năm 2020	Theo các đợt xét tốt nghiệp	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	Các đơn vị liên quan
18	Xây dựng và triển khai Kế hoạch nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế năm học 2020-2021	Kế hoạch hàng năm	TT. Quản lý nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan
19	Tiếp tục phát huy các hoạt động phục vụ cộng đồng và các hoạt động hỗ trợ người học	Mỗi năm học Theo các chương trình	Đoàn trường	Các đơn vị liên quan
20	Tiếp tục lấy ý kiến sinh viên trong quá trình tham gia học tập, nghiên cứu và rèn luyện tại trường.	Thường xuyên liên tục	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	Các đơn vị liên quan

STT	Công việc cần triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
21	Lấy ý kiến của doanh nghiệp, các đơn vị sử dụng lao động về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra các ngành học, khả năng đáp ứng nhu cầu công việc của sinh viên tốt nghiệp.	Thường xuyên liên tục	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	Các đơn vị liên quan
22	Lấy ý kiến nhân sự về các hoạt động của Nhà trường	Thường xuyên liên tục	Phòng Quản lý chất lượng	Các đơn vị liên quan
23	Lấy ý kiến cựu sinh viên về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra các ngành học, khả năng đáp ứng nhu cầu công việc.	Thường xuyên liên tục	P. Đào tạo và Công tác sinh viên	Các đơn vị liên quan
24	Tổng kết công tác đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021 và Xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022	Tháng 10/2021	Phòng Quản lý chất lượng	Các đơn vị trong toàn Trường

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Ban Giám hiệu Nhà trường

- Chỉ đạo các đơn vị phụ trách thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

3.2. Phòng Quản lý chất lượng

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị trực thuộc triển khai kế hoạch của Nhà trường và các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Tư vấn, hướng dẫn các đơn vị trong Nhà trường thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong năm học 2020 – 2021.

3.3. Trung tâm Thiết kế- Truyền thông và Công nghệ phần mềm

Chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Phòng Quản lý chất lượng để đảm bảo xây dựng được Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng vừa đáp ứng tính bảo mật, vừa phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của Trường và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng;

3.4. Các đơn vị trực thuộc Nhà trường

- Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao trong kế hoạch đảm bảo chất lượng của Nhà trường.

- Báo cáo Ban Giám hiệu và các đơn vị liên quan theo yêu cầu được giao, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021.

Nhà trường yêu cầu các cá nhân, tổ chức, đơn vị trong toàn Trường nghiêm túc triển khai thực hiện theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị trực thuộc phối hợp thực hiện;
- Lưu: VT, QLCL.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Dương Đăng Khoa

BẢNG CHỈ TIÊU THỰC HIỆN
(Kèm theo 543 /ĐHVTT-QLCL ngày 30 tháng 11 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Võ Trường Toản)

STT	Công việc cần triển khai	Chỉ tiêu/Kết quả dự kiến
1	Xây dựng kế hoạch chiến lược về ĐBCL cho giai đoạn 2021-2025 kèm theo các chỉ tiêu cụ thể cho giai đoạn	Phù hợp với chiến lược phát triển của Nhà trường giai đoạn 2021-2025
2	Kiện toàn Hội đồng Đảm bảo chất lượng nhà trường	Rà soát, điều chỉnh nhân sự tham gia Hội đồng Đảm bảo chất lượng cho phù hợp với tình hình thực tế
3	Lập kế hoạch triển khai rà soát, cập nhật hệ thống thông tin ĐBCL (gồm hệ thống văn bản, thông tin sơ cấp, thứ cấp)	Đảm bảo sự thống nhất, tính kịp thời cho hệ thống thông tin ĐBCL
4	Ban hành quy định riêng biệt về Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng	Ban hành và phổ biến để các đơn vị, cá nhân nắm, hiểu được Hệ thống thông tin ĐBCL
5	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý tích hợp các thông tin ĐBCL	Xây dựng được mô tả, phân tích, thiết kế hệ thống cơ sở dữ liệu, chuẩn bị Server lưu trữ, xử lý cho phần mềm
6	Đăng ký tham gia lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo đảm bảo chất lượng	Được tạo cơ hội được tham gia ít nhất 01 chương trình tập huấn/hội nghị/hội thảo
7	Thực hiện công khai về các điều kiện ĐBCLGD	Đầy đủ
8	Đánh giá ngoài theo Bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Hoàn thành ĐGN
9	Lập kế hoạch Tự đánh giá ít nhất 01 chương trình đào tạo tiêu biểu theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	Ban hành được kế hoạch và triển khai được ít nhất 50% công việc
10	Tiếp tục triển khai các kế hoạch cải tiến sau tự đánh giá cơ sở giáo dục	Có ít nhất 80% kế hoạch cải tiến được triển khai lần lượt
11	Chất lượng đội ngũ giảng viên từ Sau đại học trở lên	90%
12	Thực hiện rà soát đánh giá CTĐT, CDR, đề cương chi tiết	100% được rà soát

STT	Công việc cần triển khai	Chỉ tiêu/Kết quả dự kiến
13	Đánh giá chất lượng đề thi, đáp án các môn học. Bổ sung và xây dựng dữ liệu ngân hàng đề thi theo hệ thống tín chỉ.	100% các học phần được tổ chức trong năm học được rà soát
14	Tổng hợp, đánh giá kết quả học tập của sinh viên thông qua kết quả kỳ thi	Theo mỗi học kỳ
15	Đánh giá, đề nghị điều chỉnh/ xây dựng mới chức năng phần mềm để phù hợp với người dùng hơn nữa	100% được rà soát và lập kế hoạch (nếu có)
16	Lấy ý kiến phản hồi về tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp sau 12 tháng	80% phản hồi
17	Tỷ lệ sinh viên có việc làm	90%
18	Đề tài NCKH cấp trường	20 Đề tài
19	Khóa luận tốt nghiệp của sinh viên	20 Khóa luận
20	Bài báo hoặc báo cáo khoa học trong nước	5 Bài báo
21	Hội thảo, sinh hoạt chuyên đề	5 Lần
22	Quỹ hỗ trợ học bổng cho sinh viên xuất sắc và sinh viên khó khăn học tốt	Duy trì phát triển
23	Các hoạt động tình nguyện	10 chương trình
24	Số lượng khám chữa bệnh	100,000 người
25	Số phục vụ khám bảo hiểm y tế	50,000 người
26	Kinh phí đầu tư cho hoạt động ngoại khóa (như: văn nghệ, vui chơi giải trí, thể dục thể thao...)	150 triệu đồng
27	Lấy ý kiến của doanh nghiệp, các đơn vị sử dụng lao động về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra các ngành học, khả năng đáp ứng nhu cầu công việc của sinh viên tốt nghiệp.	40% số đơn vị tuyển dụng so với thông tin sinh viên cung cấp
28	Lấy ý kiến nhân sự về các hoạt động của Nhà trường	100% nhân sự được lấy ý kiến
29	Lấy ý kiến cựu sinh viên về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra các ngành học, khả năng đáp ứng nhu cầu công việc.	80% cựu sinh viên được lấy ý kiến
30	Lấy ý kiến phản hồi của người học về GV, cơ sở vật chất, các hoạt động phục vụ hỗ trợ, NCKH, PVCD và thư viện	100% sinh viên được lấy ý kiến